

Số: *M* /QĐ-TTGD

Ninh Bình, ngày *14* tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai thực hiện thu, chi dự toán ngân sách và dịch vụ Quý IV và cả năm 2021 Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng Ninh Bình

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG NINH BÌNH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 21/7/2021 của UBND tỉnh Ninh Bình về quy định cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 815/QĐ-UBND ngày 01/8/2021 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc thành lập Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng Ninh Bình trực thuộc Sở Xây dựng tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 1558/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

Theo đề nghị của Phó trưởng phòng Kế hoạch - Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thu, chi NSNN, dịch vụ năm 2021 quý IV và cả năm 2021 của Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng Ninh Bình cụ thể như sau(kèm theo *Biểu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 90/TT-BTC ngày 28/10/2018*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký và được công bố công khai đến toàn thể cán bộ, viên chức cơ quan Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng Ninh Bình.

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2018 của Bộ Tài chính
Đơn vị: TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG NINH BÌNH
Chương: 419

Ninh Bình, ngày 14 tháng 01 năm 2022

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NSNN, DỊCH VỤ QUÝ IV NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số *AA* /QĐ-TTGD ngày 14/01/2022 của Trung tâm Giám định)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng Ninh Bình công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách Quý IV năm 2021 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán QIV	Thực hiện quý IV	Ước thực hiện/Dự toán QIV (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí Kiểm tra công tác QLCL, công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng				
	Phí ...				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp.....				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				

	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí Kiểm tra công tác QLCL, công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng				
	Phí ...				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính	1.059	1.058	99,9%	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	185	185	100,0%	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	874	873	99,9%	
C	Thu - chi từ hoạt động Dịch vụ	5.600	14.391	257,0%	
2.1	Thu từ hoạt động dịch vụ	4.500	8.023	178,3%	
	- Kiểm định, Thí nghiệm, tư vấn, thu khác	4.500	8.023	178,3%	
2,2	Chi từ hoạt động dịch vụ	4.050	7.756	191,5%	
	- Kiểm định, Thí nghiệm, tư vấn, thu khác	4.050	7.756	191,5%	
2,3	Nộp NSNN	350	494	141,1%	
	- Kiểm định, Thí nghiệm, tư vấn, thu khác	350	494	141,1%	

Ninh Bình, Ngày 14 tháng 01 năm 2022

GIÁM ĐỐC *h*



Vũ Văn Kiên

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2018 của Bộ Tài chính
Đơn vị: TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG NINH BÌNH
Chương: 419

Ninh Bình, ngày 14 tháng 01 năm 2022

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NSNN VÀ DỊCH VỤ NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số *MM* /QĐ-TTGD ngày 14/01/2022 của Trung tâm Giám định)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng Ninh Bình công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách năm 2021 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện năm 2021	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí Kiểm tra công tác QLCL, công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng				
	Phí ...				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
I	Chi sự nghiệp.....				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
I	Lệ phí				

	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí Kiểm tra công tác QLCL, công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng				
	Phí ...				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính	1.059	1.058	99,9%	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	185	185	100,0%	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	874	873	99,9%	
C	Thu - chi từ hoạt động Dịch vụ	8.345	19.294	231,2%	
2.1	Thu từ hoạt động dịch vụ	7.900	18.039	228,3%	
	- Kiểm định, Thí nghiệm, tư vấn, thu khác	7.900	18.039	228,3%	
2.2	Chi từ hoạt động dịch vụ	7.224	17.791	246,3%	
	- Kiểm định, Thí nghiệm, tư vấn, thu khác	7.224	17.791	246,3%	
2,3	Nộp NSNN	445	1.255	282,0%	
	- Kiểm định, Thí nghiệm, tư vấn, thu khác	676	1.255	185,7%	

Ninh Bình, Ngày 14 tháng 01 năm 2022

GIÁM ĐỐC



Vũ Văn Kiên